TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày 06 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Khảm

2. Ông Trần Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2024/TLST- HS ngày 12 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 02/8/2024 đối với bị cáo:

Tạ Phương N, sinh ngày 15/4/1988; Sinh trú quán: Thôn M, xã Y huyện Y, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông: Tạ Văn Điệp (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án có 03 tiền án: Tại Bản án số 892/2008/HSST ngày 24/12/2008 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt N 03 năm tù về tội "Cướp tài sản", (Ngày phạm tội là 22/10/2007, ngày 24/7/2010 đã chấp hành xong hình phạt tù và đã thi hành xong án phí và trách nhiệm dân sự). Tại Bản án số 67/2011/HSST ngày 13/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện V xử phạt N 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (tái phạm), (Ngày phạm tội là 27/5/2011, ngày 27/5/2014 đã chấp xong hành hình phạt tù và đã thi hành xong án phí tháng 12/2011). Tại Bản án số 32/2015/HSST ngày 28/7/2015 của Toà án nhân dân huyện T xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (tái phạm nguy hiểm) và có kháng cáo, tại Bản án 61/2015/HSPT ngày 24/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh V xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm, (Ngày phạm tội là 14/3/2015, ngày 14/8/2022 đã chấp hành xong hình phạt tù và đến ngày 24/11/2015 đã thi hành xong án phí), đến nay chưa được xóa án tích. Tiền sự: Có

01 tiền sự: Tại quết định số 18/QĐ-XPHC ngày 02/02/2024 bị UBND xã V, huyện V, tỉnh V xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi tàng trữ hàng cấm (pháo nổ), đã nộp phạt xong ngày 02/02/2024; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 4 năm 2024 đến nay, (có mặt).

Người làm chứng: Anh Đại Hồng T, sinh năm 1999; địa chỉ: TDP 2 T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh V, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 05 tháng 4 năm 2024 Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang Tạ Phương N có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Đông M, xã Y, huyện Y, tỉnh V. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Tạ Phương N 01 (một) gói nhỏ bên ngoài bọc giấy bạc, bên trong đựng chất bột cục màu trắng, N khai nhận chất bột cục màu trắng trong gói nhỏ trên là ma túy loại Heroine của N, tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tiến hành niêm phong gói nhỏ trên trong phong bì thư ký hiệu A1 theo quy định. Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Tạ Phương N 01 xilanh đã cũ, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Tạ Phương N khai nhận: Ngày 05/4/2024, Tạ Phương N đang ở nhà tại thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh V, thì có nhu cầu sử dụng ma túy heroine nên đi bộ ra đường, đi nhờ xe của một người dân qua đường (không rõ lai lịch) đi đến thành phố V, tỉnh V để tìm mua ma túy. Khi đi đến một ngõ nhỏ thuộc phường Đ, thành phố V, tỉnh V thì Nam xuống xe, tìm gặp được một người nam giới tên T (không rõ lai lịch, thông tin cụ thể) khoảng 40 tuổi và mua được 01 (một) gói ma túy heroine với giá 250.000 đồng của T. Sau khi mua được ma túy, N cầm gói ma tuy vừa mua được ở lòng bàn tay trái rồi đi nhờ xe của một người dân qua đường (Không rõ lai lịch) từ thành phố V về xã Y để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến cuối thôn Đ, xã Y, huyện Y, thì N xuống xe đi bộ hướng về phía đi thôn M, xã Y. Khi đang đi trên đoạn đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã Y, huyện Y thì bị bắt quả tang.

Ngày 05/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra Quyết định số 442, Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V, tiến hành giám định mẫu được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu Al. Tại văn bản số 967/KLGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: *Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng: 0,1532g (Không phẩy một năm ba hai gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine (Heroin).*

Đối với người đàn ông mà Tạ Phương N khai nhận tên T (không rõ họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể) đã bán ma túy cho N ngày 05/4/2024 tại một ngõ nhỏ

thuộc phường Đ, tỉnh V, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này, vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiếp tục xác minh.

Đối với người đàn ông cho N đi nhờ xe từ thành phố V (Sau khi mua được Ma túy) về cuối thôn Đ, xã Y, huyện Y do N không rõ lai lịch nên không có cơ sở để tiếp tục xác minh.

Vật chứng vụ án gồm: Mẫu vật A1 = 0,0728g ma túy loại Heroin còn lại sau giám định, 01 xi lanh.

Tại cáo trạng số: 54/CT-VKSYL ngày 12/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Tạ Phương N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y luận tội đối với bị cáo Tạ Phương N giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Phương N từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05 tháng 4 năm 2024), không áp dụng hình phạt bổ sung. Và đề nghị giải quyết vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo đồng ý với luận tội của đại điện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp

với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 05/4/2024, Công an huyện Y bắt quả tang Tạ Phương N có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,1532g tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh V.

Ngày 24/12/2008, Tạ Phương N bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản, đến ngày 24/7/2010 đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí và trách nhiệm dân sự. Ngày 13/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tái phạm), ngày 27/5/2014 đã chấp hành hình phạt chính và án phí. Ngày 28/7/2015 bị Toà án nhân dân huyện T xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (tái phạm nguy hiểm) và có kháng cáo, ngày 24/9/2015 Tòa án nhân dân tỉnh V xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm, ngày 14/8/2022 đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí, đến nay chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này của Tạ Phương N là tái phạm nguy hiểm.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Tạ Phương N đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy ....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

o) Tái phạm nguy hiểm".

Do đó cáo trạng số 54/CT-VKSYL ngày 12/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh V đã truy tố bị cáo Tạ Phương N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng hơn trong đời sống xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy Tạ Phương N là người có nhân thân xấu đã bị Tòa án xử phạt nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bà học để rút kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhất mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập, công việc ổn định, không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Đối với bao gói niêm phong mẫu vật A1 = 0,0728g ma túy loại Heroin còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xi lanh thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Tạ Phương N thì N khai nhận đây là công cụ để N sử dụng trái phép chất ma túy, do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tạ Phương N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Phương N 06 (năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05 tháng 4 năm 2024).

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Tịch thu mẫu vật ký hiệu A1 = 0,0728 gam mẫu ma tuý heroine còn lại sau giám định và 01 xi lanh để tiêu hủy (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2024 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y).

Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Phương N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
-VKSND huyện Y;
-VKSND tỉnh V;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y; Cơ quan THA hình sự Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bình Thuận